

Số: 04/2018/QĐST-DS

Sóc Trăng, ngày 20 tháng 04 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 04 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 68/2017/TLST-DS ngày 18/9/2017 về việc “Tranh chấp đòi lại quyền sử dụng đất”

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Triệu U**, sinh năm 1956

Bà Hàng Thị Lệ T, sinh năm 1969

Địa chỉ: xx Hoa Kỳ.

* Người đại diện theo ủy quyền của ông Ương, bà Thanh: Bà **Thạch Thị Chanh Đ**, sinh năm 1974. Địa chỉ: đường b, khóm n, phường c, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng

- Bị đơn: Bà **Châu Thị L**, sinh năm 1950.

Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn ông Triệu U, bà Hàng Thị Lệ T đồng ý hỗ trợ cho bị đơn bà Châu Thị L 50 triệu đồng, thanh toán cho bị đơn chậm nhất vào ngày 12/7/2018.

2.2. Bị đơn bà Châu Thị L đồng ý trả lại cho nguyên đơn ông Triệu U, bà Hàng Thị Lệ T toàn bộ thửa đất 392, tờ bản đồ số 03, tọa lạc tại ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng có số đo tứ cận như sau:

+Hướng Đông giáp ông Thạch H và bà Châu Thị L, ông Nguyễn Hoàng D có số đo 204,1m

+ Hướng Tây giáp ông Trương Anh T, bà L có số đo: 170,6m

+Hướng Nam giáp ông Cao Tuấn T có số đo: 20,1m

+ Hướng Bắc giáp lộ 934 có số đo: 70,9m

Diện tích 7.469m²

(Kèm theo sơ đồ hiện trạng)

2.3. Đối với phần đất lúa: Bị đơn đồng ý trả cho nguyên đơn vào ngày 30/4/2021.

2.4. Cây trồng trên đất: Bị đơn có nghĩa vụ thu hoạch toàn bộ cây trồng trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự được ban hành.

2.5. Đình chỉ đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đã rút về việc yêu cầu bị đơn trả lại phần đất có diện tích 9.050m² loại đất lúa tại thửa 644, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại ấp H, xã T, huyện M (nay là huyện T).

2.6. Về chi phí thẩm định, định giá là 10.340.000đ nguyên đơn đồng ý chịu, nguyên đơn đã thực hiện xong.

2.7. Về án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành: 150.000 đồng, nguyên đơn đồng ý chịu. Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm còn lại là 17.336.500 đồng, theo biên lai thu số 0009757 ngày 14/9/2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng (do bà Thạch Thị Chanh Đ nhận thay). Như vậy nguyên đơn đã thực hiện xong án phí dân sự sơ thẩm.

3. Kể từ ngày 12/7/2018 nguyên đơn ông Triệu U, bà Hàng Thị Lệ T còn phải trả lãi cho bị đơn bà Châu Thị L theo mức lãi suất 10%/năm, đối với số tiền chậm thực hiện.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Cục THADS tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án, TDS.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Văn Dũ